

# Khu BTTN Sớp Cộp

## Tên khác

Sớp Cộp-Sông Mã

## Tỉnh

Sơn La

## Tình trạng

Quyết định

## Ban quản lý được thành lập

Có

## Vĩ độ

20°57' - 21°07' vĩ độ Bắc

## Kinh độ

103°29' - 103°42' kinh độ Đông

## Vùng địa lý sinh học

10b - Bắc Đông Dương



## Tình trạng bảo tồn

Sớp Cộp đã có trong Quyết định Số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, là khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 5.000 ha (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 1997). Năm 1993, dự án đầu tư thành lập khu bảo tồn đã được Chi cục Kiểm lâm Sơn La soạn thảo. Sau đó, dự án này được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt, mặc dù chưa được Bộ NN và PTNT phê chuẩn. Cũng trong năm 1993, ban quản lý khu bảo tồn cũng đã được thành lập theo quyết định của UBND tỉnh (Chi cục Kiểm lâm Sơn La 2000). Sớp Cộp có trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 (Cục Kiểm lâm 1998).

Theo Chi cục Kiểm lâm Sơn La (2000), tổng diện tích Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sớp Cộp là 27.886 ha, bao gồm phân khu bảo vệ nghiêm ngặt 12.784 ha và phân khu phục hồi sinh thái 15.102 ha. Khu bảo tồn thiên nhiên hiện do Sở NN và PTNT tỉnh Sơn La quản lý (Chi cục Kiểm lâm Sơn La 2000).

## Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sớp Cộp nằm trong địa bàn huyện Sông Mã thuộc vùng núi tây bắc Việt Nam. Địa hình khu bảo tồn thuộc vùng đồi núi, dốc, trên đai cao từ 450 đến 1.940 m. Khu bảo tồn nằm trong lưu vực có các nguồn nước đổ về sông Mã.

## Đa dạng sinh học

Số liệu viễn thám cho thấy rừng tự nhiên ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sớp Cộp đã bị phát quang nhiều và thay vào đó là thảm cây bụi. Tuy nhiên, vẫn còn các vùng rừng thường xanh tồn tại trên các đai cao.

Khu hệ động vật Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sớp Cộp trước đây có tính đa dạng cao và độ phong phú các loài thú lớn, trong những năm 1950 đã từng có loài tê giác. Tuy thế, sự đa dạng của khu hệ động vật trong vùng đã bị giảm sút trong những năm gần đây do của công tác quản lý yếu kém (Cao Văn Sung và Nguyễn Xuân Đặng 1995). Chẳng hạn, năm 1975 có 77 con Voi *Elephas maximus* được ghi nhận tại đây, con số này đã bị giảm xuống còn 17 con vào năm 1986 và chỉ còn 3 con vào năm 1997. Tương tự như thế

đối với sự suy giảm loài Bò tót *Bos gaurus* (Duckworth và Hedges 1998).

## Các vấn đề về bảo tồn

Các mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sốp Cộp là mất sinh cảnh, săn bắn và khai thác gỗ. Săn bắn đặc biệt nguy hại đến các quần thể động vật. Ví dụ, trong 6 tháng đầu năm 1992, người ta ước tính rằng có khoảng 1.000kg động vật hoang dã (chủ yếu là rùa và nhím) đã bị săn bắt bởi dân làng Dom Cang, những người sống ở bên ngoài ranh giới khu bảo tồn (Cao Văn Sung và Nguyễn Xuân Đặng 1995).

## Các giá trị khác

Rừng ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sốp Cộp bảo vệ vùng đầu nguồn của các con suối là nguồn cung cấp nước tưới tiêu và sinh hoạt cho các cộng đồng địa phương.

## Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

## Tài liệu tham khảo

Anon. (undated) [List of animal species recorded at Sop Cop Nature Reserve]. Unpublished list of mammals, birds, reptiles and amphibians. In Vietnamese.

Cao Van Sung and Nguyen Xuan Dang (1995) The wildlife fauna in Sop Cop Nature Reserve (Son La province) and measures for conservation and restoration. Pp 479-485 in: Dang Huy Huynh, Nguyen Tien Ban, Vu Quang Con, Nguyen Thi Le, Pham Van Luc, Tran Dinh Ly, La Dinh Moi and Cao Van Sung eds. [Results of research by IEBR] Hanoi: Institute of Ecology and Biological Resources. In Vietnamese.

Duckworth, J. W. and Hedges, S. (1998) Tracking tigers: a review of the status of Tiger, Asian Elephant, Gaur and Banteng in Vietnam, Lao, Cambodia and Yunnan province (China) with

recommendations for future conservation action. Hanoi: WWF Indochina Programme.

Son La Provincial FPD/Chi cục Kiểm lâm Sơn La (2000) [FPD questionnaire]. Son La: Son La Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.